

VIII. PHẨM VỀ LUẬT (VINAYAVAGGA)

I. KINH TRÌ LUẬT THỨ NHẤT (*Paṭhamavinayadharasutta*) (A. IV. 140)

75. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật. Thế nào là bảy?

Biết vi phạm; Biết không vi phạm; Biết vi phạm nhẹ; Biết vi phạm nặng; Có giới luật, sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bốn, đầy đủ uy nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong những lỗi nhỏ nhất, chấp nhận và học tập trong các học pháp;¹⁸⁰ Bốn thiện thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức; Do đoạn trừ các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật.

II. KINH TRÌ LUẬT THỨ HAI (*Dutiyavinayadharasutta*) (A. IV. 140)

76. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật. Thế nào là bảy?

Biết vi phạm; Biết không vi phạm; Biết vi phạm nhẹ; Biết vi phạm nặng; Cả hai Giới bốn được khéo truyền lại một cách rộng rãi, khéo phân loại, khéo điều chỉnh, khéo quyết định thành sutta và thành chi tiết; Bốn thiện thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức; Do đoạn trừ các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật.

III. KINH TRÌ LUẬT THỨ BA (*Tatīyavinayadharasutta*) (A. IV. 141)

77. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật. Thế nào là bảy?

Biết vi phạm; Biết không vi phạm; Biết vi phạm nhẹ; Biết vi phạm nặng; Biết an trú trên Luật không thể bác bỏ được; Bốn thiện thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức; Do đoạn trừ các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

¹⁸⁰ Xem A. III. 113; D. III. 78; Ud. 36; It. 96; Vin. II. 95.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật.

IV. KINH TRÌ LUẬT THỨ TƯ (*Catutthavinayadharasutta*) (A. IV. 141)

78. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật. Thế nào là bảy?

Biết vi phạm; Biết không vi phạm; Biết vi phạm nhẹ; Biết vi phạm nặng; Nhớ đến nhiều đời trước¹⁸¹ như một đời, hai đời... như vậy, nhớ đến nhiều đời trước với những đặc điểm, với những chi tiết; Với Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân... biết rõ chúng sanh; Do đoạn trừ các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật.

V. KINH BẬC TRÌ LUẬT CHÓI SÁNG THỨ NHẤT (*Paṭhamavinayadharasobhanasutta*)¹⁸² (A. IV. 142)

79. (Như kinh 75 chỉ khác thêm chữ “chói sáng”).

VI. KINH BẬC TRÌ LUẬT CHÓI SÁNG THỨ HAI (*Dutiyavinayadharasobhanasutta*) (A. IV. 142)

80. (Như kinh 76 chỉ khác thêm chữ “chói sáng”).

VII. KINH BẬC TRÌ LUẬT CHÓI SÁNG THỨ BA (*Tatiyavinayadharasobhanasutta*) (A. IV. 142)

81. (Như kinh 77 chỉ khác thêm chữ “chói sáng”).

VIII. KINH BẬC TRÌ LUẬT CHÓI SÁNG THỨ TƯ (*Catutthavinayadharasobhanasutta*) (A. IV. 143)

82. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Trì luật chói sáng. Thế nào là bảy?

(Như kinh 78 chỉ khác thêm chữ “chói sáng”).

IX. KINH GIÁO PHÁP CỦA BẬC ĐẠO SƯ (*Satthusāsanasutta*)¹⁸³ (A. IV. 143)

83. Rồi Tôn giả Upālī đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Upālī bạch Thế Tôn:

– Lành thay, bạch Thế Tôn! Thế Tôn hãy thuyết pháp cho con một cách vắn tắt, sau khi nghe Thế Tôn thuyết pháp, con sẽ sống một mình, an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

– Này Upālī, những pháp nào ông biết: “Những pháp này không được đưa

¹⁸¹ Xem A. I. 164; D. I. 13; M. I. 22; S. II. 221.

¹⁸² Bản tiếng Anh của PTS trình bày 4 kinh (từ 79-82) chung một nhóm với tên: *The Illustrious*, nghĩa là *Chói sáng*.

¹⁸³ Bản tiếng Anh của PTS: *The Message*, nghĩa là *Thông điệp*.

đến nhất hướng, nhằm chán, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn”,¹⁸⁴ thời này Upāli, ông cần phải nhất hướng thọ trì là: “Đây không phải Pháp, đây không phải Luật, đây không phải lời dạy Thế Tôn.”

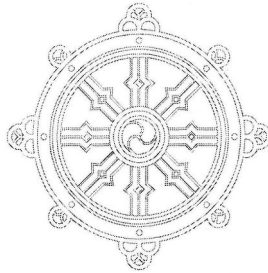
Và này Upāli, những pháp nào ông biết: “Những pháp này đưa đến nhất hướng, nhằm chán, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn”, thời này Upāli, ông cần phải nhất hướng thọ trì là: “Đây là Pháp, đây là Luật, đây là lời dạy Thế Tôn.”

X. KINH DIỆT TRÁNH PHÁP (*Adhikaraṇasamathasutta*) (A. IV. 144)

84. Nay các Tỷ-kheo, bảy pháp diệt tránh này¹⁸⁵ đưa đến chấm dứt, làm cho an tịnh các tranh luận có thể khởi lên. Thế nào là bảy?

Luật về sự hiện diện cần phải áp dụng, Luật về ức niệm cần phải áp dụng, Luật về không si mê cần phải áp dụng, Luật về tự thú nhận cần phải áp dụng, Luật về đa số cần phải áp dụng, Luật về tìm tội ấy cần phải áp dụng, Luật về trái cớ ra cần phải áp dụng.

Này các Tỷ-kheo, bảy pháp diệt tránh này đưa đến chấm dứt, làm cho an tịnh các tranh luận có thể khởi lên.



¹⁸⁴ Xem A. I. 30; III. 83; V. 216; D. I. 189; II. 251.

¹⁸⁵ *Adhikaraṇāṇaṃ samathāya*. Xem A. I. 99; D. III. 254; M. II. 247-50.